

Bản án số: 207/2017/HSST
Ngày 20/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Tuyết Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân

2/ Ông Đoàn Văn Rỹ

Thư ký Tòa án: Ông Trần Ngọc Tuyên – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 190/2017/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Đặng Phát A; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Đặng Phát E (Sinh năm: 1968) và bà Trần Thị Kim G (Sinh năm: 1970); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2017 cho đến nay (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Công H; Sinh năm: 1997; Hộ khẩu thường trú: đường I, huyện K, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: đường L, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Đặng Phát A bị Viện kiểm sát nhân dân quận 8 truy tố hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/01/2017, tại trước nhà số đường M, phường N, Quận D Công an phường N, Quận D nghi vấn Đặng Phát A đang điều khiển xe gắn máy biển số 62F9-XXXX có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện, thu giữ trong túi xách của Đặng Phát A 01 điện thoại di động Nokia màu đen, bên trong vị trí để pin điện thoại có 01 gói nylon chứa ma túy, trong nón vải jean treo ở móc khóa gắn vào túi xách bằng da Đặng Phát A đang đeo 03 gói nylon chứa ma túy, tạm giữ của Đặng Phát A xe gắn máy trên, 01 điện thoại di động Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 cân điện tử, 10 gói nylon rỗng, 01 túi xách bằng da, 01 móc khóa bằng kim loại có gắn 02 chìa khóa, 01 chiếc nón bằng vải, 01 cây kéo bằng kim loại. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an phường N, Quận D lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, chuyển giao hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận D để điều tra làm rõ.

Theo kết luận giám định số 335/KLGĐ - H ngày 10/02/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 04 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Phát A và hình dấu Công an phường N, Quận D gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0656g (một phẩy không sáu năm sáu gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận D, Đặng Phát A khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 12/01/2017, Đặng Phát A sử dụng điện thoại gắn sim số 01229097237 gọi đến số 0898865106 của đối tượng tên O (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng, O đồng ý bán và hẹn gặp tại ngã ba số 10 giáp đường P, xã K, huyện R. Sau đó, Đặng Phát A thuê xe Honda ôm đến gặp O mua ma túy. Tại đây, O đưa cho Đặng Phát A 01 túi nylon bên trong có 04 gói ma túy gồm 01 gói lớn và 03 gói nhỏ, đồng thời O cho Đặng Phát A mượn 01 cân tiêu ly, 01 cây kéo, 10 gói nylon rỗng để Đặng Phát A phân chia ma túy bán. Đặng Phát A dự định bán 01 gói ma túy lớn giá 500.000 đồng, 03 gói ma túy nhỏ với giá 100.000 đồng/ gói. Đặng Phát A cất gói ma túy lớn vào ngay vị trí để pin chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, còn 03 gói ma túy Đặng Phát A để vào nón vải jean treo ở móc khóa gắn vào túi xách bằng da rồi đeo trong người đợi ai hỏi mua lấy ra bán. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/01/2017, Đặng Phát A điều khiển xe gắn máy biển số 62F9-XXXX đến trước nhà số đường M, phường N, Quận D thì bị Công an phường N, Quận D bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 335, chữ ký giám định viên Võ Anh Y và cán bộ điều tra Nguyễn Ngọc H;

- 01 cái móc khóa bằng kim loại màu bạc có gắn 02 chìa khóa và 01 cái nón nhỏ bằng vải jean màu xanh; 01 túi xách bằng da có dây đeo màu đen; 01 cân điện tử hiệu Ampuets màu bạc đen; 10 gói nylon rỗng kích thước 1,5x2cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen gắn sim số 0932735485 và 01229097237, số imei: 3547970605333281 (bị bể màn hình); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1282 màu đen, không có pin, số imei 352405/05/815217/9;

- 01 xe gắn máy biển số 62F9-XXXX, số máy: 150FM-00047830, số khung: XS100*500001754*.

Tại bản cáo trạng số 189/CT-VKS ngày 08 tháng 5 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân quận 8, thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đặng Phát A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Phát A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Phát A đã khai nhận toàn bộ hành vi: Do muốn có tiền tiêu xài, khoảng 14 giờ ngày 12/01/2017, Đặng Phát A sử dụng điện thoại gọi O (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng, O đồng ý bán và hẹn gặp tại ngã ba số 10 giáp đường P, xã K, huyện R. Sau đó, Đặng Phát A thuê xe Honda ôm đến gặp O mua ma túy. Tại đây, O đưa cho Đặng Phát A 01 túi nylon bên trong có 04 gói ma túy gồm 01 gói lớn và 03 gói nhỏ, đồng thời O cho Đặng Phát A mượn 01 cân tiêu ly, 01 cây kéo, 10 gói nylon rỗng để Đặng Phát A phân chia ma túy bán. Đặng Phát A dự định bán 01 gói ma túy lớn giá 500.000 đồng, 03 gói ma túy nhỏ với giá 100.000 đồng/ gói. Đặng Phát A cất gói ma túy lớn vào ngay vị trí để pin chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, còn 03 gói ma túy Đặng Phát A để vào nón vải jean treo ở móc khóa gắn vào túi xách bằng da rồi đeo trong người đợi ai hỏi mua lấy ra bán. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/01/2017, Đặng Phát A điều khiển xe gắn máy biển số 62F9-XXXX đến trước nhà số đường M, phường N, Quận D thì bị Công an phường N, Quận D bắt quả tang thu giữ vật chứng. Nội dung bị cáo Đặng Phát A khai nhận phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Lời khai nhận của bị cáo cơ bản phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo kết luận giám định, số ma túy thu giữ của bị cáo Đặng Phát A là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0656g (một phẩy không sáu năm sáu gam), loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do vụ lợi, bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để hưởng lợi.

Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đặng Phát A đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, tội phạm do bị cáo thực hiện phải bị nghiêm trị, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm động cơ thu lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo một số tiền nhất định để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 335, chữ ký giám định viên Võ Anh Y và cán bộ điều tra Nguyễn Ngọc H đã được giám định là ma túy, là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy;

- 01 cái móc khóa bằng kim loại màu bạc có gắn 02 chìa khóa và 01 cái nón nhỏ bằng vải jean màu xanh; 01 túi xách bằng da có dây đeo màu đen; 01 cân điện tử hiệu Amputs màu bạc đen; 10 gói nylon rỗng kích thước 1,5x2cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm là những vật dụng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen gắn sim số 0932735485 và 01229097237, số imei: 3547970605333281 (bị bể màn hình) bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1282 màu đen, không có pin, số imei 352405/05/815217/9 bị cáo dùng để giấu ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 xe gắn máy biển số 62F9-XXXX, số máy: 150FM-00047830, số khung: XS100*500001754* , qua điều tra do anh Ao Hoàng V đứng tên đăng ký xe. Anh Ao Hoàng V khai chiếc xe gắn máy trên anh Ao Hoàng V đã bán cho một người thanh niên tên Y(không rõ lai lịch). Nguyễn Công H (bạn của Đặng Phát A) khai mua chiếc xe trên của một người thanh niên (không rõ lai lịch). Anh H cho Đặng Phát A mượn chiếc xe và Đặng Phát A sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Ngày 20/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận D đã làm công văn đề nghị báo Thanh niên và báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng tin tìm chủ sở hữu chiếc xe nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ giải quyết. Do đó cần tiếp tục tạm giữ để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để tìm và trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu. Hết thời hạn nếu không có người nhận hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên O (người bán ma túy cho Đặng Phát A) qua xác minh không rõ lai lịch, Công an Quận D đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào đủ căn cứ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Phát A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Xử phạt bị cáo Đặng Phát A 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Buộc bị cáo Đặng Phát A nộp phạt 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm a, khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 335, chữ ký giám định viên Võ Anh Y và cán bộ điều tra Nguyễn Ngọc H; 01 cái móc khóa bằng kim loại màu bạc có gắn 02 chìa khóa và 01 cái nón nhỏ bằng vải jean màu xanh; 01 túi xách bằng da có dây đeo màu đen; 01 cân điện tử hiệu Amput màu bạc - đen; 10 gói nylon rỗng kích thước 1,5x2cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm.

Tịch thu súng quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen gắn sim số 0932735485 và 01229097237, số imei: 3547970605333281 (bị bể màn hình); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1282 màu đen, không có pin, số imei 352405/05/815217/9.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 Bộ luật dân sự 2015.

- Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để tìm và trả lại 01 xe gắn máy biển số 62F9-XXXX, số máy: 150FM-00047830, số khung: XS100*500001754* cho chủ sở hữu. Hết thời hạn trên, nếu không có người nhận hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

(Tất cả theo phiếu nhập kho vật chứng số 77/PNK ngày 17/3/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận D).

+Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đặng Phát A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.D;
- Chi cục THADS Q.D;
- Sở tư pháp;
- Chi cục thuế Q.D;
- PC.53;
- Nhà tạm giữ CAQ.D;
- Đội CSĐTTH CAQ.D;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Tuyết Loan